Họ và tên: Đỗ Trung Hậu BÀI T

MSSV: 21161121 ƯỚC TÍNH THỜI GIAN TRỄ TRONG HỆ THỐNG RADAR

- o Tín hiệu rời rạc ban đầu: $x(n) = x_a(nT)$
- o Tín hiệu rời rạc thu được: y(n) = ax(n-D) + v(n)
- a) Giải thích làm thế nào để chúng ta có thể xác định được độ trễ D thông qua việc tính toán hàm tương quan chéo $r_{xy}(l)$.

Giải: Ta có:
$$r_{xy}(l) = \sum_{n=-\infty}^{\infty} x(n) y(n-l)$$

Như vậy, thông qua độ dịch chuyển l mà tại đó hàm tương quan chéo $r_{xy}(l)$ đạt giá trị lớn nhất, khi đó giá trị của l chính là giá trị của thời gian trễ D.

b) Với $x(n) = \{+1, +1, +1, +1, +1, -1, -1, +1, +1, -1, +1, -1, +1\}$, và v(n) là một chuỗi ngẫu nhiên Gaussian với giá trị trung bình bằng 0 và phương sai $\sigma^2 = 0.01$. Viết chương trình để tạo ra chuỗi y(n), $0 \le n \le 199$ với a = 0.09 và D = 20. Vẽ hai tín hiệu x(n), y(n), $0 \le n \le 199$.

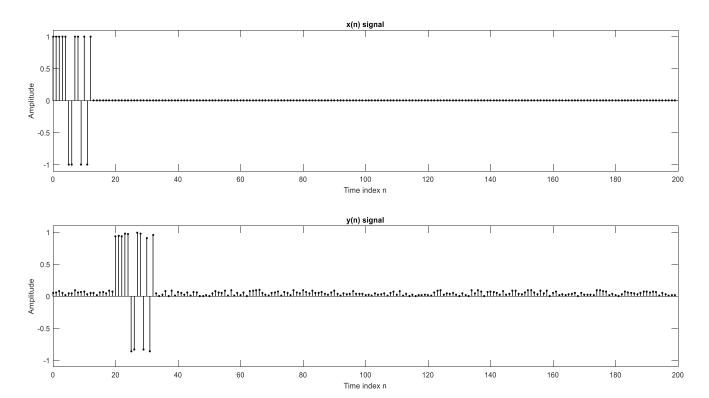
Giải:

- o $x(n) = \{+1, +1, +1, +1, +1, -1, -1, +1, +1, -1, +1, -1, +1\}$
- o y(n) = 0.09x(n-20) + v(n)

Chương trình Matlab:

```
%Plot x(n) signal
n=0:199;
x=[1,1,1,1,1,-1,-1,1,1,-1,1,-1,1, zeros(1,187)];
subplot (211);
stem(n,x,'k', 'MarkerSize',2, 'LineWidth', 1);
axis([0 200 -1.1 1.1]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
title('x(n) signal');
%Plot y(n) signal
zeros(1,167)];
v=0.1*rand(1,200);
y=0.9*xd+v;
subplot (212);
stem(n,y, 'k', 'MarkerSize',2, 'LineWidth', 1);
axis([0 200 -1.1 1.1]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
title('y(n) signal');
```

Dạng tín hiệu:

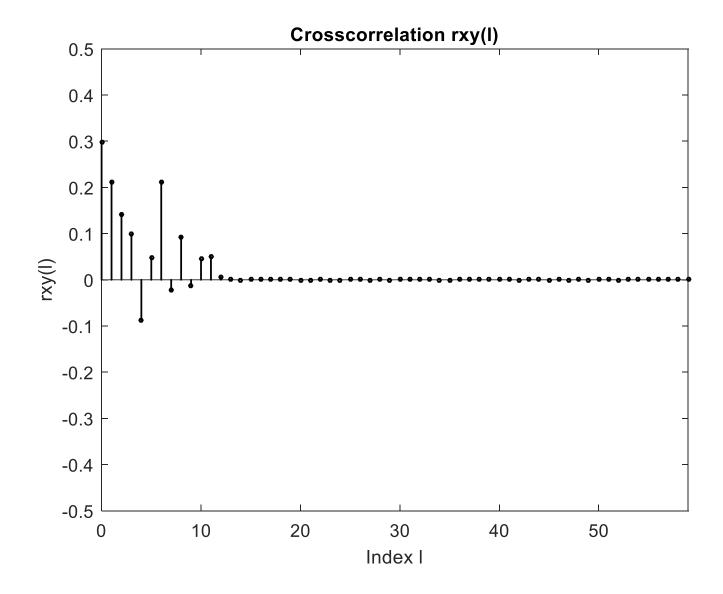


c) Tính toán và vẽ hàm tương quan chéo $r_{xy}(l)$, $0 \le l \le 59$. Sử dụng đồ thị để ước tính giá trị của thời gian trễ D.

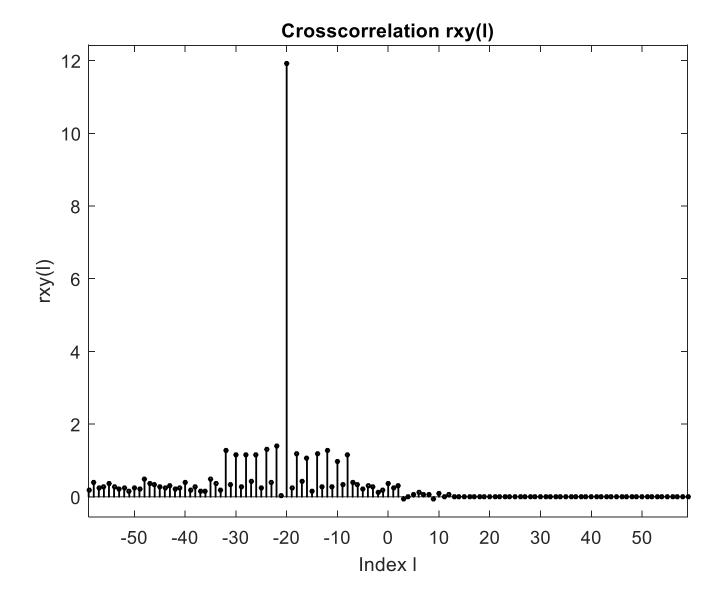
Giải:
$$r_{xy}(l) = \sum_{n=-\infty}^{\infty} x(n)y(n-l)$$

■ Trong khoảng $0 \le l \le 59$: Ta chưa thấy được giá trị cực đại của hàm tương quan chéo.

```
n=0:199;
x=[1,1,1,1,1,-1,-1,1,1,-1,1,-1,1, zeros(1,187)];
xd=[zeros(1,20), 1,1,1,1,1,-1,-1,1,1,-1,1,-1,1,
zeros(1,167)];
v=0.1*rand(1,200);
y=0.9*xd+v;
[r,1]=xcorr(x,y);
stem(l,r, 'k','MarkerSize',2,'LineWidth', 1);
axis([0 59 -0.5 0.5]);
xlabel('Index l');
ylabel('rxy(l)');
title('Crosscorrelation rxy(l)');
```



Trong khoảng $-59 \le l \le 59$: Ta thấy được giá trị cực đại của hàm tương quan chéo.

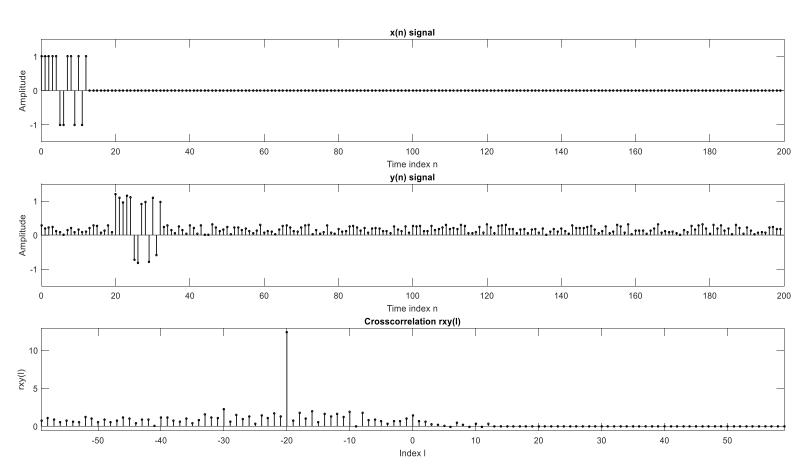


Kết luận: Tại độ dịch chuyển l=-20, ta nhận thấy hàm tương quan chéo $r_{xy}(l)$ đạt giá trị cực đại. Điều đó xảy ra khi tín hiệu y(n) được dịch sang trái 20 mẫu, do đó tín hiệu y(n) đã trễ đi 20 mẫu so với tín hiệu x(n) ban đầu. Như vậy, D=20 mẫu hay $D=10T_s$ với T_s là chu kỳ lấy mẫu.

- d) Lặp lại câu b và câu c với phương sai $\sigma^2 = 0.1$ và $\sigma^2 = 1$.
 - Trường họp $\sigma^2 = 0.1$

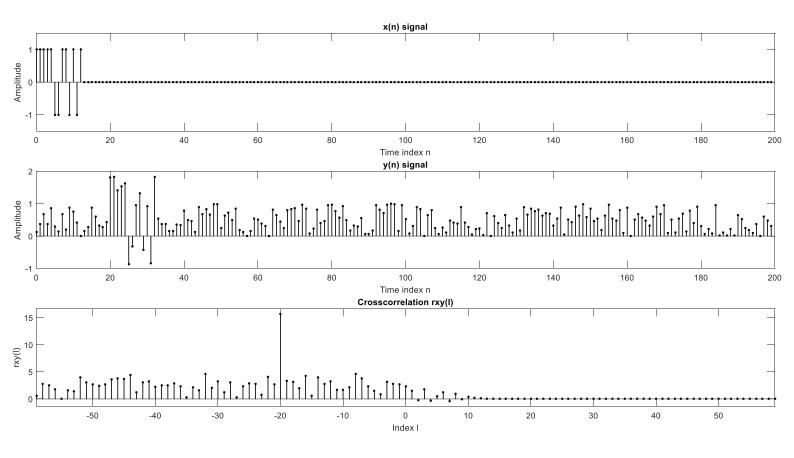
```
%Plot x(n) signal
n=0:199;
x=[1,1,1,1,1,-1,-1,1,1,-1,1, zeros(1,187)];
subplot(311);
stem(n,x,'k', 'MarkerSize',2, 'LineWidth', 1);
axis([0 200 -1.5 1.5]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
```

```
title('x(n) signal');
%Plot y(n) signal
zeros(1,167)];
v = sqrt(0.1) * rand(1,200);
y=0.9*xd+v;
subplot (312);
stem(n,y, 'k', 'MarkerSize',2, 'LineWidth', 1);
axis([0 200 -1.5 1.5]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
title('y(n) signal');
%Plot rxy(1)
subplot (313);
[r,1]=xcorr(x,y);
stem(l,r, 'k', 'MarkerSize',2,'LineWidth', 1);
axis([-59 59 min(r)-0.5 max(r)+0.5]);
xlabel('Index 1');
ylabel('rxy(1)');
title('Crosscorrelation rxy(1)');
```



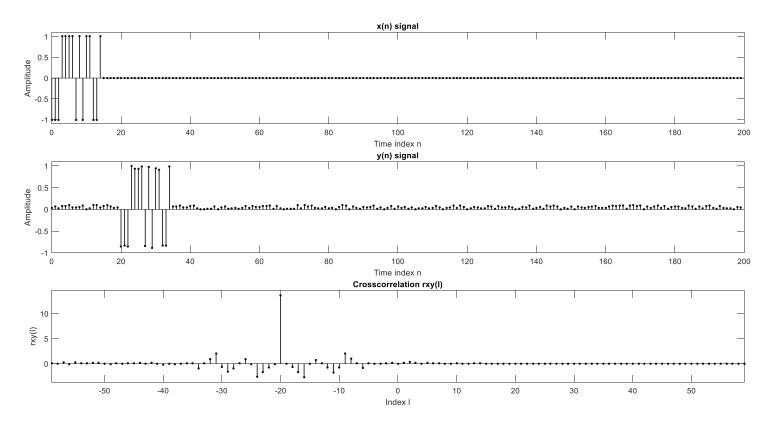
• Trường hợp $\sigma^2 = 1$

```
%Plot x(n) signal
n=0:199;
zeros(1,187)];
subplot (311);
stem(n,x,'k', 'MarkerSize',2, 'LineWidth', 1);
axis([0 200 -1.5 1.5]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
title('x(n) signal');
%Plot y(n) signal
zeros(1,167)];
v = rand(1, 200);
y=0.9*xd+v;
subplot (312);
stem(n,y, 'k','MarkerSize',2,'LineWidth', 1);
axis([0 200 -1 2]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
title('y(n) signal');
%Plot rxy(1)
subplot (313);
[r,l] = xcorr(x,y);
stem(l,r, 'k', 'MarkerSize',2,'LineWidth', 1);
axis([-59 59 min(r)-1 max(r)+1]);
xlabel('Index 1');
ylabel('rxy(1)');
title('Crosscorrelation rxy(1)');
```

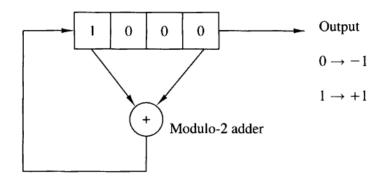


```
%Plot x(n) signal
n=0:199;
x=[-1,-1,-1,1,1,1,1,-1,1,-1,1,1,-1,-1,1]
zeros(1,185)];
subplot (311);
stem(n,x,'k', 'MarkerSize',2, 'LineWidth',
axis([0 200 -1.1 1.1]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
title('x(n) signal');
%Plot y(n) signal
xd=[zeros(1,20),-1,-1,-1,1,1,1,1,-1,1,-1,1,1,1,1]
1,-1,1, zeros(1,165);
v=0.1*rand(1,200);
y=0.9*xd+v;
subplot (312);
stem(n,y, 'k', 'MarkerSize',2,'LineWidth', 1);
```

```
axis([0 200 -1 1.1]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
title('y(n) signal');
%Plot rxy(l)
subplot(313);
[r,l]=xcorr(x,y);
stem(l,r, 'k', 'MarkerSize',2,'LineWidth', 1);
axis([-59 59 min(r)-1 max(r)+1]);
xlabel('Index l');
ylabel('rxy(l)');
title('Crosscorrelation rxy(l)');
```



Giải thuật tạo tín hiệu ngõ ra thanh ghi 4 hồi tiếp trạng thái.



- + Quan sát thanh ghi trên ta có các ngõ được liên kết cộng modulo 2 là ngõ thứ nhất và thứ tư.
 - Trạng thái ban đầu: s = [1 0 0 0]
 Hệ số kết nối: d = [1 0 0 1]
 - o Ta có chương trình Matlab mô tả hệ thống trên:

```
s=[1,0,0,0];
             %initial stage
d=[1,0,0,1]; %connected index
out=[];
               %initial register output
for i=1:2^4-1;
    out=[out s(4)];
                     %next register output
    so=mod(sum(s.*d),2); %modulo 2
    snext=[so s(1:3)]; %next stage
    s=snext;
end
for i=1:15; %replace 0 by -1
    if(out(i) == 0)
       out (i) = -1;
    end
end
```

o Kết quả thu được:

```
disp(['x(n):', num2str(out)])
x(n): -1 -1 -1 1 1 1 -1 1 -1 1
```

Như vậy, bằng cách trên ta có thể mở rộng đối với thanh ghi có nhiều trạng thái.

f) Lặp lại câu b và câu c với chuỗi có chu kỳ $N = 2^7 - 1$, thu được từ thanh ghi dịch hồi tiếp 7 trạng thái.

Giải: Dựa trên bảng 2.2, ta xác định được các ngõ cộng modulo 2 là ngõ thứ nhất và thứ bảy:

- Giả sử trạng thái ban đầu: $s = [1 \ 0 \ 0 \ 0 \ 0 \ 0]$
- Hệ số kết nối: $d = [1 \ 0 \ 0 \ 0 \ 0 \ 1]$

o Chương trình Matlab mô tả hệ thống trên:

```
s=[1,0,0,0,0,0,0]; %initial stage
  d=[1,0,0,0,0,0,1]; %connected index
  out=[]; %initial register output
  for i=1:2^7-1;
    out=[out s(7)]; %next register output
      so=mod(sum(s.*d),2); %modulo 2
      snext=[so s(1:6)]; %next stage
      s=snext;
end
  for i=1:127; %replace 0 by -1
      if(out(i)==0)
         out(i)=-1;
      end
end
```

o Kết quả thu được:

```
disp(['x(n):', num2str(out)])
x(n):-1 -1 -1 -1 -1 1 1
                         1 1
                      1 1 -1 -1
    1 -1 1 -1 1 -1 -1
          1 1 -1 1 -1 -1
                         1 -1
1 1 -1 1
-1 -1 -1 1 1 1 1 1 1 1 1
1 -1
       1 -1
            1
               1 -1 -1
                      1 - 1 - 1
                              1 -1
     1
-1 -1 1 1 1 -1 -1 -1 1 1
1 1 -1 -1 1 -1 1 -1 1
                      1
                         1 -1 -1
                                 1
    1 -1 -1 -1 1 -1 -1
                      1
                         1
-1 -1 1 -1 1 -1 -1 -1 1 1 -1 -1 -1
-1 -1 1
```

Chương trình Matlab cho câu f:

```
s=[1,0,0,0,0,0,0]; %initial stage
   d=[1,0,0,0,0,0,1]; %connected index
          %initial register output
 out=[];
for i=1:2^7-1;
                     %next register output
    out=[out s(7)];
    so=mod(sum(s.*d),2); %modulo 2
    snext=[so s(1:6)]; %next stage
    s=snext;
end
for i=1:127; %replace 0 by -1
    if(out(i) == 0)
       out (i) = -1;
    end
end
%Plot x(n) signal
n=0:199;
x = [out, zeros(1,73)];
subplot (311);
stem(n,x,'k', 'MarkerSize',2, 'LineWidth', 1);
axis([0 200 -1.3 1.3]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
title('x(n) signal');
%Plot y(n) signal
xd = [zeros(1,20), out, zeros(1,53)];
v=0.1*rand(1,200);
y=0.9*xd+v;
subplot (312);
stem(n,y, 'k', 'MarkerSize',2, 'LineWidth', 1);
axis([0 200 -1.3 1.3]);
xlabel('Time index n');
ylabel('Amplitude');
title('y(n) signal');
%Plot rxy(1)
subplot (313);
[r,1]=xcorr(x,y);
stem(l,r, 'k', 'MarkerSize',2,'LineWidth', 1);
axis([-59 59 min(r)-2 max(r)+5]);
xlabel('Index 1');
ylabel('rxy(1)');
title('Crosscorrelation rxy(1)');
```

